

Số: **166**/2022/QĐST - HNGĐ

K, ngày 28 tháng 10 năm 2022.

Quyết định
Công nhận thuận tình ly hôn
và sự thoả thuận của các đương sự

====***=====

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2022/TLST - HNGĐ ngày 10/10/2022.
Giữa :

- **Nguyên đơn** : Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1993; ĐKKH và trú tại : CH 2108 chung cư FLC 36 P, tổ dân phố 1, P, phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn**: Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1995; ĐKKH và trú tại : xóm 11, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2022.

Xét thấy:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

quyết định:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Anh Đ với chị Trịnh Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Anh Trần Anh Đ nộp 150.000^d án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA 0004681 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh Trần Anh Đ được nhận lại số tiền 150.000^d trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh